

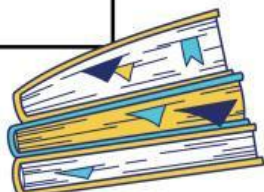
Vocabulary List

Name: _____

Date: _____



Word	IPA	Meaning
Living room	/ˈlɪv.ɪŋ ˌruːm/	phòng khách
Bathroom	/ˈbæθ.ruːm/	phòng tắm
Hall	/hɔːl/	sảnh
Dining room	/ˈdaɪ.nɪŋ ˌruːm/	phòng ăn
Bedroom	/ˈbed.ruːm/	phòng ngủ
Kitchen	/ˈkɪtʃ.ən/	nhà bếp



Vocabulary List

Name: _____

Date: _____



Word	IPA	Meaning
Listen	/ˈlɪs.ən/	nghe
Play	/pleɪ/	chơi
Read	/ri:d/	đọc
Eat	/i:t/	ăn
Draw	/dra:/	vẽ
Color	/ˈkʌl.ər/	tô màu
Write	/raɪt/	viết



Name: _____

Where is this?

Direction: Match the places and the words.



•

• Hall



•

• Kitchen



•

• Dining room



•

• Bedroom



•

• Bathroom



•

• Living room

What are they doing?

Fill in the blank



1. He is



2. He is



3. He is



4. He is



5. They are



6. She is